

Bản án số: 63/2018/DS-PT

Ngày: 16/01/2018

V/v Tranh chấp về hụi

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Châu

Các thẩm phán: 1/ Ông Dương Tuấn Vinh
2/ Bà Trịnh Thị Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Huỳnh Duy Dũng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 10 và ngày 16/01/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 643/2017/TLPT-DS ngày 15 tháng 11 năm 2017, về việc: “Tranh chấp về hụi”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 88/2017/DS-ST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo;

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2736/2017/QĐPT-DS ngày 28/11/2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 7168/2017/QĐ-PT ngày 20/12/2017, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị Tuyết M**; sinh năm: 1969 (có mặt);
Địa chỉ: B7/233D ấp X, , huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. **Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị Ngọc C**; sinh năm: 1970 (có mặt);
Địa chỉ: A1/1 ấp X1, xã Y1, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Đức Thắng Y thuộc Công ty Luật TNHH T, Chi nhánh Bình Chánh - Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

3. Người kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Ngọc C.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết M trình bày: Bà Nguyễn Thị Tuyết M là chủ hụi, trong thời gian làm chủ hụi thì bà M cho bà Nguyễn Thị Ngọc C chơi 150 phần hụi. Sau khi chơi hụi với bà M thì bà Nguyễn Thị Ngọc C đã hốt hụi trước với số tiền là 89.400.000 đồng (tám mươi chín triệu bốn trăm ngàn đồng). Vào ngày 27/7/2015 (nhằm ngày 12/6/2015 âm lịch) thì bà Nguyễn Thị Ngọc C

có làm giấy chứng nhận là đã hót hụi trước với số tiền là 89.400.000 đồng (tám mươi chín triệu bốn trăm ngàn đồng) và cam kết mỗi ngày đóng hụi với số tiền 1.500.000 đồng, thời gian đóng hụi tính từ ngày 12/6/2015 âm lịch đến ngày 08/8/2015 âm lịch là 56 (năm mươi sáu) ngày. Như vậy, tổng cộng bà Nguyễn Thị Ngọc C phải đóng hụi cho bà Nguyễn Thị Tuyết M với số tiền là: 56 ngày x 1.500.000 đồng = 84.000.000 đồng (tám mươi bốn triệu đồng). Tuy nhiên, sau khi bà Nguyễn Thị Ngọc C làm giấy biên nhận xong thì bà C chỉ đóng hụi được số tiền là 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng), sau đó bà C ngưng không đóng tiền hụi còn lại cho bà M. Bà Nguyễn Thị Tuyết M đã nhiều lần yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc C đóng tiền nợ hụi còn lại nhưng bà C vẫn cố tình không đóng.

Tại phiên tòa hôm nay bà Nguyễn Thị Tuyết M yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Ngọc C trả số tiền nợ hụi còn lại là 72.000.000 đồng (bảy mươi hai triệu đồng), yêu cầu trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bà M xác nhận đây là tài sản riêng của bà M, không phải là tài sản chung của vợ chồng bà M. Bà M chỉ khởi kiện yêu cầu bà C trả tiền cho bà M mà không yêu cầu ai khác cùng có trách nhiệm trả tiền. Ngoài ra, bà M không có ý kiến hay yêu cầu nào khác.

Bị đơn là bà Nguyễn Thị Ngọc C vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của bà Nguyễn Thị Ngọc C.

* Tại bản án dân sự sơ thẩm số 88/2017/DS-ST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Tuyết M đối với bà Nguyễn Thị Ngọc C.

Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc C phải trả cho bà Nguyễn Thị Tuyết M số tiền 72.000.000 đồng (bảy mươi hai triệu đồng), trả một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Các bên thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền. Trường hợp bà Nguyễn Thị Ngọc C chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 305 Bộ luật dân sự 2005.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm:

2.1 Bà Nguyễn Thị Ngọc C phải chịu 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

2.2 Bà Nguyễn Thị Tuyết M được nhận lại số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm ngàn đồng) mà bà M đã đóng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0020585 ngày 09/8/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Z.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự.

- Ngày 09/10/2017, bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc C nộp đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Người khởi kiện không rút đơn khởi kiện, người kháng cáo không rút đơn kháng cáo. Các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn và bị đơn cùng trình bày: Quan hệ chơi hụi là do bà M và con bà C là bà Chung Thị Thùy L chơi với nhau, bà C không chơi hụi, không biết, không liên quan. Chữ ký tên trong giấy chứng nhận ngày 27/7/2015 do bà M cung cấp cho Tòa án không phải chữ ký chữ viết của bà C vì bà C không biết chữ.

Chứng cứ nguyên đơn sử dụng để khởi kiện là bản photocopy không có bản chính, Tòa án cấp sơ thẩm cũng không đối chiếu bản chính nên không phải là chứng cứ để xem xét và quyết định trong vụ án theo quy định tại Điều 93, 94 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm.

- Nguyên đơn trình bày: Việc chơi hụi, hốt hụi là do bà Chung Thị Thùy L con bà C chơi hụi, hốt hụi 89.400.000 đồng của bà M, bà C không chơi hụi với bà nhưng biết việc bà L chơi hụi. Do bà L không có khả năng đóng tiền hụi trở lại nên bà M yêu cầu bà C phải ký tên trong giấy chứng nhận ngày 27/7/2015 nhằm bảo lãnh cho khoản tiền mà bà L đã hốt hụi. Việc chơi hụi là có thật nên đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử và trước khi nghị án: Thẩm phán chủ tọa, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự .

Những người tham gia tố tụng đã được thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Bà C đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên Tòa án cấp sơ thẩm đã giải quyết vụ án vắng mặt bà C là đúng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn, bị đơn và con bà C là bà Chung Thị Thùy L đều có mặt và đều xác định việc chơi hụi là do bà L chơi với bà M, Bà C không chơi hụi với bà M, bà L có hốt hụi của bà M 115 dây hụi. Tòa án cấp sơ thẩm không đưa bà Chung Thị Thùy L vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan đến vụ án là vi phạm tố tụng nhưng tình tiết này phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm là tình tiết mới của vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm như đã nêu trên theo quy định pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

- Về thời hạn kháng cáo:

Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm vào ngày 26/9/2017, đến ngày 09/10/2017, bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc C có đơn kháng cáo. Căn cứ khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự, kháng cáo trong thời hạn luật định.[1]

- Về tố tụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn và bị đơn đều có mặt, căn cứ Điều 294 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án theo quy định. [2]

- Về nội dung:

Xét kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc C, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định: Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn và bị đơn đều xác định bà C không chơi hụi với bà M. Việc hốt hụi vào ngày 27/7/2015 do con bà C tên là Chung Thị Thùy L hốt hụi của bà M. Cũng tại phiên tòa phúc thẩm có mặt bà Chung Thị Thùy L, bà L trình bày có hốt hụi của bà M 115 dây hụi khoảng 53.000.000 đồng, bà L đã trả lại tiền hụi cho bà M, chỉ còn nợ bà M 3.000.000 đồng chứ không phải 72.000.000 đồng như bà M đã khởi kiện.

Ngoài ra, bà L và bà C đều trình bày chữ ký và chữ viết trong giấy chứng nhận ngày 27/7/2015 do bà M cung cấp cho Tòa án không phải chữ ký, chữ viết của bà C và bà L. Tại cấp phúc thẩm bà M yêu cầu giám định chữ ký, chữ viết tại giấy chứng nhận ngày 27/7/2015 có phải chữ viết của bà L và chữ ký của bà C hay không.

Xét thấy, nguyên đơn và bị đơn đều trình bày việc chơi hụi, hốt hụi vào ngày 27/7/2015 do bà L con bà C là người trực tiếp chơi hụi, hốt hụi của bà M, không phải bà C chơi hụi, hốt hụi của bà M. Tòa án cấp sơ thẩm sử dụng giấy chứng nhận ngày 27/7/2015 bản photocopy để xác định là chứng cứ duy nhất trong quá trình giải quyết vụ án và buộc bà C phải trả nợ hụi cho bà M 72.000.000 đồng nhưng không đối chiếu bản chính và không thu nộp bản chính chứng cứ là chưa đúng theo quy định tại Điều 93, 94 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết tại tòa án cấp sơ thẩm bà C vắng mặt không có lý do để trình bày những tình tiết liên quan đến nợ hụi nên không thể làm rõ được nội dung của vụ án. Do nguyên đơn, bị đơn cùng xác định bà L là người trực tiếp giao dịch chơi hụi với bà M nên cần phải đưa bà L vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án để xem xét, giải quyết toàn diện vụ án đúng theo quy định pháp luật. Đây cũng là tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm. Vì vậy, cần hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm do vi phạm nghiêm trọng tố tụng, giao hồ sơ vụ án về tòa án cấp sơ thẩm xem xét giải quyết lại theo thủ tục chung để đưa bà Chung Thị Thùy L vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm là có căn cứ nên được chấp nhận.[4]

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc C, hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. [5]

Vì các lẽ trên;

- Căn cứ khoản 3 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 ;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;
- Áp Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc C.

Hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm 88/2017/DSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh về tranh chấp về hội, giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết M và bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc C.

Giao toàn bộ hồ sơ vụ án về Tòa án nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, giải quyết lại vụ án theo trình tự sơ thẩm.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm sẽ được quyết định khi vụ án được giải quyết lại.

3/ Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả lại cho bà C 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm bà C đã nộp theo biên lai thu số 0030505 ngày 09/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND huyện Bình Chánh;
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Châu